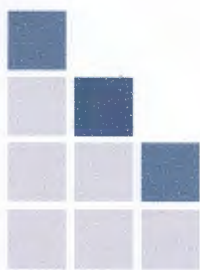




Phong lan

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG

HAI PHONG ELECTRICAL MECHANICAL JOINT STOCK



Annual Report

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014

DHP

MỤC LỤC



I. THÔNG TIN CHUNG.....	03
II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....	04
III. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH.....	06
IV. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ.....	07
V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....	09
VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	13
VII HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....	20
VIII NĂNG LỰC SẢN XUẤT TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ.....	30
IX. CƠ CẤU VÀ CÁC CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG.....	33
X. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY.....	34
XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	35



I. THÔNG TIN CHUNG



Tên Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG

Tên tiếng Anh:

HAI PHONG ELECTRICAL MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY.

Tên viết tắt: **HAPEMCO.**

Trụ sở chính: 734 Nguyễn Văn Linh, Niệm Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng.

Điện thoại: +84-313-835927 Fax: +84-313-857393

Website: www.hapemco.vn Email: diencohaiiphong@gmail.com

Người đại diện: Ông Hoàng Thanh Hải - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.

Vốn điều lệ: **94.922.000.000** đồng.

Vốn điều lệ thực góp: **94.922.000.000** đồng.

Số đăng ký kinh doanh: 0200 580 118.

Mã số thuế: 0200 580 118.

Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam,
Chi nhánh Hồng Bàng, Hải Phòng.

Niêm yết tại: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng.

Mã cổ phiếu: DHP.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Tổng số lượng niêm yết: 9.492.200 cổ phiếu.

Tổng giá trị niêm yết: 94.922.000.000 đồng (theo mệnh giá).

Logo thương hiệu sản phẩm:



II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



- Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng tiền thân là *Xí nghiệp Hải Phòng Điện khí* được thành lập theo Quyết định số 169/QĐ - TCCQ ngày 16/03/1961 của UBHC Thành phố Hải Phòng, trên cơ sở sáp nhập 3 cơ sở công tư hợp doanh nhỏ trong nội thành. Theo Quyết định thành lập, xí nghiệp là đơn vị duy nhất trong vùng Duyên hải sản xuất các loại quạt điện và động cơ điện.
- Năm 1984, đơn vị đổi tên thành *Xí nghiệp Điện cơ Hải Phòng*. Xí nghiệp đã nhiều lần giữ lá cờ đầu về sản xuất - kinh doanh của Sở Công nghiệp Hải Phòng và được thưởng nhiều huân chương và bằng khen các cấp. Sản phẩm sản xuất là các loại quạt điện, động cơ điện, máy hàn. Trong đó sản phẩm chủ yếu là quạt điện mang nhãn hiệu "*Phong Lan*".
- Tháng 10/1992, UBND Thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 1208/QĐ - UB ngày 11/10/1992 về việc thành lập doanh nghiệp Nhà nước đối với *Xí nghiệp Điện cơ Hải Phòng*.
- Năm 1998, Xí nghiệp được đổi tên thành *Công ty Điện cơ Hải Phòng*. Từ đây đơn vị được hoạt động một cách tự chủ, hạch toán có lãi. Sản xuất các sản phẩm do thị trường quyết định mà chủ yếu là quạt điện dân dụng và linh kiện quạt các loại.
- Cũng từ năm 1999 đến nay, sản phẩm quạt điện "*Phong lan*" của Công ty đã nhiều lần được người tiêu dùng bình chọn là *hàng Việt Nam chất lượng cao*.
- Ngày 26/12/2003, Công ty Điện Cơ Hải Phòng được chuyển thành Công ty Cổ Phần Điện Cơ Hải Phòng theo Quyết định số 3430/QĐ-UB của UBND Thành phố Hải Phòng. Việc chuyển đổi thành công ty cổ phần của Điện cơ Hải Phòng nhằm hướng đến huy động được nhiều nguồn lực cho sự phát triển của doanh nghiệp, nâng cao giá trị thương hiệu Công ty trên thị trường và đóng góp hơn nữa vào sự phát triển của nền kinh tế nước nhà.
- Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng chính thức hoạt động từ ngày 13/01/2004 theo Giấy CNĐKKD số 0200580118 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/01/2004, và cho đến nay Công ty đã thực hiện 4 đợt tăng vốn, vốn điều lệ hiện nay của Công ty là 94.922.000.000 đồng.
- Trong năm 2010, Công ty đã thực hiện cải tạo nhà xưởng làm việc; xây dựng mới khu nhà sản xuất, nhà kho có diện tích hơn 1.000m² tại khu vực sản xuất Quạt công nghiệp; Cải tạo và xây dựng nhà ăn ca cho CB-CNV. Triển khai xây dựng nhà máy mới tại khu Công nghiệp Quán Trữ - Hải Phòng, thực hiện việc cải tạo, sửa chữa khu vực 20 Đinh Tiên Hoàng để đưa vào khai thác làm Showroom bán hàng và giới thiệu sản phẩm. Đồng thời tiến hành mua sắm thêm máy móc thiết bị và phương tiện vận tải để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (...tiếp)



GAle[®]
FAN EXPERT

- Chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, kế thừa năng lực sẵn có và bề dày kinh nghiệm sau 50 năm hoạt động Công ty đã không ngừng nỗ lực nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường, gia tăng giá trị doanh nghiệp, và ngày càng chứng tỏ được khả năng trong việc cạnh tranh trên đường hội nhập và góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
- Điện cơ Hải Phòng được đánh giá là một trong những doanh nghiệp hoạt động hiệu quả của thành phố Hải Phòng với giá trị sản xuất công nghiệp tăng trung bình 15%/năm, doanh thu các loại tăng 20%/năm.
- Ngày 21/03/2013, Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng chính thức niêm yết cổ phiếu và có phiên giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Mã chứng khoán DHP, Số lượng cổ phiếu lưu hành là: 9.492.200 cổ phiếu.



Một trong những đợt diễn tập phòng cháy chữa cháy hằng năm tại Công ty.



Các hoạt động thể dục thể thao với các đơn vị đối tác

02008
CÔNG
CỔ P
ĐIỀ
ẢI P
ÂN -



1. Ngành nghề chính:

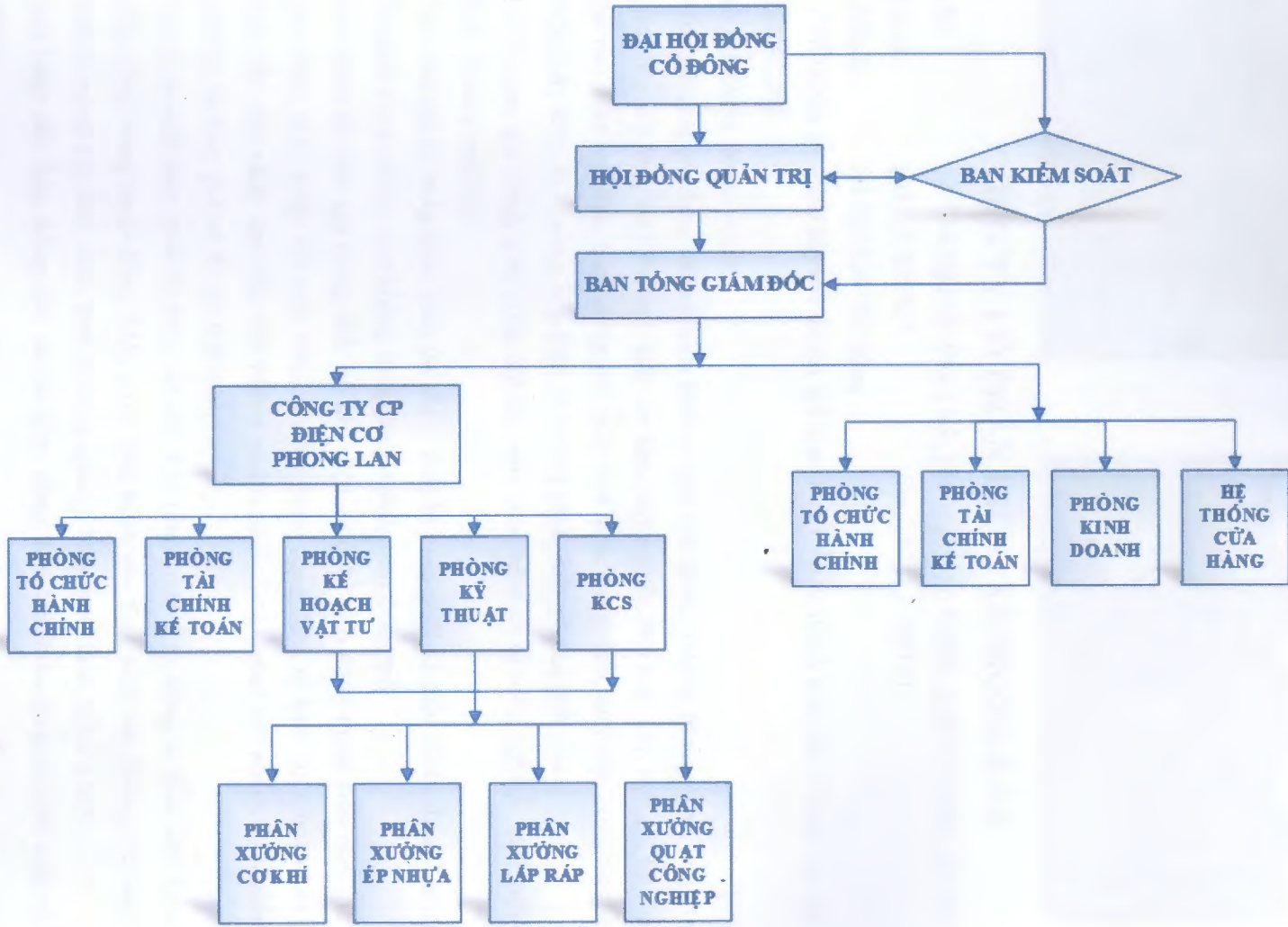
- Sản xuất quạt gia dụng, các linh kiện thiết bị điện liên quan đến ngành quạt; tủ lạnh, tủ ướp lạnh, máy rửa bát, máy giặt và sấy khô, máy hút bụi, máy lau sàn, máy nghiền rác, máy xay, nghiền, ép hoa quả, mở hộp, máy cạo râu điện, đánh răng điện và các thiết bị dùng cho cá nhân bằng điện khác, máy mài dao, quạt thông gió, máy đun nước bằng điện, chần điện, máy sấy, cuộn tóc bằng điện, bàn là điện, máy sủi và quạt gia dụng, lò điện, lò vi sóng, bếp điện, lò nướng bánh, máy pha cà phê, chảo rán, quay, nướng, hấp, điện trở;
- Đại lý các loại quạt gia dụng, quạt công nghiệp, máy móc, thiết bị công nghiệp; môi giới các loại hàng máy móc, thiết bị công nghiệp;
- Sản xuất đồ điện dân dụng
- Đại lý, môi giới, đấu giá
- Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện
- Sản xuất máy thông dụng khác
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Đại lý du lịch
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường tủ, bàn ghế và đồ nội thất
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Vận tải hành khách đường thủy nội địa, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Sản xuất sản phẩm từ Plastic

2. Địa bàn kinh doanh chính:

- Trụ sở chính: Số 734 Nguyễn Văn Linh, p.Niệm Nghĩa, q.Lê Chân, TP Hải Phòng.
- Cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: Số 20 Đình Tiên Hoàng, p.Hoàng Văn Thụ, q.Hồng Bàng, TP Hải Phòng.



SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY TỔNG CÔNG TY



IV. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ (...tiếp)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ PHONG LAN

Địa chỉ: Số 734 Nguyễn Văn Linh, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Tp.Hải Phòng

Điện thoại: (031) 3 835927 Fax: (031) 3 786121

Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng

Giấy CNĐKKD số: **0201269184** do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 25/06/2012.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất quạt gia dụng và linh kiện thiết bị điện liên quan, tủ lạnh, tủ ướp lạnh, máy rửa bát, máy giặt, máy sấy khô, máy hút bụi, máy lau sàn, máy nghiền rác, máy xay, nghiền, ép hoa quả, máy cạo râu, máy mài dao, quạt thông gió, máy đun nước bằng điện, máy sấy, cuộn tóc, bàn là, chăn điện, máy sưởi, lò vi sóng, bếp điện, lò nướng bánh, máy pha cà phê, chảo;
- Đại lý quạt gia dụng, quạt công nghiệp, máy móc và thiết bị công nghiệp; Môi giới máy móc, thiết bị công nghiệp;
- Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện; Sản xuất thiết bị làm lạnh công nghiệp, quạt không dùng cho gia đình, quạt thông gió.
- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện, thiết bị điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, lò vi sóng, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, tủ lạnh, điều hoà nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, sách, tạp chí, văn phòng phẩm, nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tự chế;
- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Máy móc, thiết bị công nghiệp, Máy móc, thiết bị hàng hải;
- Bán buôn sắt, thép, đồng, chì, nhôm, kẽm, gang, kim loại màu dạng nguyên sinh và bán thành phẩm;
- Bán lẻ đèn và bộ đèn điện, nồi cơm điện, ấm đun nước điện, tủ lạnh, máy giặt, quạt.
- **Tỷ lệ nắm giữ: 90%**
- **Giá trị đầu tư: 72.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi hai tỷ đồng)**

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



DANH SÁCH VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
Hoàng Thanh Hải	Tổng Giám đốc	01/02/1964	1,307,254	13.77%
Lê Thị Bích Huệ	Phó Tổng giám đốc, kiêm Kế toán trưởng	12/06/1967	352,625	03.71%
Mai Văn Minh	Phó Tổng giám đốc	17/01/1972	201,394	02.12%

1. Tổng Giám đốc - Ông Hoàng Thanh Hải

Họ và tên : HOÀNG THANH HẢI
 Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 01/02/1964
 Nơi sinh : Hoà Bình - Thủy Nguyên - Hải Phòng
 CMND : 030806809 cấp ngày 25/08/2006 tại CA Hải Phòng
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : Số 65 Đường Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân – Hải Phòng
 Chỗ ở hiện tại : Số 65 Đường Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân – Hải Phòng
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ công tác
Từ năm 1982 - 1984	Học tập Trường sỹ quan chính trị quân đội	Học viên
Từ năm 1985 - 1989	Học nghề tại trường công nhân cơ khí đóng tàu 1	Học viên
Từ năm 1989 - 1992	Công ty Điện cơ Hải phòng	Nhân viên
Từ năm 1993 - 1996	Công ty Điện cơ Hải phòng	Phó phòng vật tư
Từ năm 1997 - 2000	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Trưởng phòng Vật tư
Từ năm 2001- T5/2012	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Phó Giám đốc
Từ T6/2012 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

020
CÔ
CÔ
ĐI
HẢI
HAI

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao Hội đồng quản trị
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 1.307.254 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: + Nguyễn Thu Hà (vợ) nắm giữ 6.600 cổ phần + Hoàng Tú Anh (con gái) nắm giữ 5000 cổ phần + Hoàng Văn Hưng (em trai) nắm giữ 972 cổ phần

2. Phó Tổng Giám đốc - Bà Lê Thị Bích Huệ

Họ và tên	: LÊ THỊ BÍCH HUỆ
Giới tính	: Nữ
Ngày sinh	: 12/06/1967
Nơi sinh	: Thái Thụy - Thái Bình
CMND	: 030663967 cấp ngày 29/07/2009 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Số 5/55 lương Khánh Thiện – Ngô Quyền - Hải phòng
Chỗ ở hiện tại	: Số 5/55 lương Khánh Thiện – Ngô Quyền - Hải phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ công tác
Từ năm 1989 - 1999	Chi nhánh Công ty XNK Hà Nam Ninh tại Hải phòng	Cán bộ nghiệp vụ
Từ năm 2000 - 2003	Công ty Điện cơ Hải phòng	Phó phòng TCKT
Từ năm 2004 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng



V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (...tiếp)



Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Kế
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Các khoản nợ đối với công ty : Không
Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân : 352.625 cổ phần
Số cổ phần đại diện : Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : Nguyễn Thị Hồng Trang (con gái) nắm giữ 6000 cổ phần.

3. Phó Tổng giám đốc – Mai Văn Minh

Họ và tên : MAI VĂN MINH
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 17/01/1972
Nơi sinh : Định Công – Yên Định – Thanh Hóa
CMND : 030837820 cấp ngày 22/03/2010 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : Số 26, tổ 10, Trại lè, Phường Kênh Dương, TP Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại : Số 26, tổ 10, Trại lè, Phường Kênh Dương, TP Hải Phòng
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ công tác
Từ năm - 1997	Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng	Nhân viên
Từ năm 1998 - 2002	Công ty Điện cơ Hải phòng	Phó phòng Kế hoạch
Từ năm 2003 - 2005	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Phó phòng Cung tiêu
Từ năm 2006 - 2007	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Trưởng phòng Kinh doanh
Từ năm 2008 - 20011	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Trưởng phòng Kế hoạch
Từ năm 2012 đến nay	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc



V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 201.394 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không

4. Kế toán trưởng –Lê Thị Bích Huệ

Lí lịch đã trình bày ở trên.



(Một số hình ảnh trong buổi làm việc với đoàn lãnh đạo cấp cao của tập đoàn Mitsubishi)



VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY



THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HĐQT:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Hoàng Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	01/02/1964	1,307,254	13.77%	Thành viên điều hành
Lê Thị Bích Huệ	Phó chủ tịch HĐQT	12/06/1967	352,625	3.71%	Thành viên điều hành
Mai Văn Minh	Thành viên HĐQT	17/01/1972	201,394	2,12%	Thành viên điều hành
Trần Văn Long	Thành viên HĐQT	12/12/1952	265,369	2.8%	Thành viên độc lập
Trần Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	17/10/1969	42.400	0.45 %	Thành viên độc lập

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 tiến hành bầu cử bổ sung vị trí Thành viên HĐQT, Ông Trần Quốc Tuấn đã trúng cử vào vị trí TV-HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016.

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT: Ông Hoàng Thanh Hải

Đã giới thiệu trong phần Tổ chức và Nhân sự/Ban điều hành

2. Phó chủ tịch HĐQT: Bà Lê Thị Bích Huệ

Đã giới thiệu trong phần Tổ chức và Nhân sự/Ban điều hành

3. Ủy viên HĐQT: Ông Mai Văn Minh

Đã giới thiệu trong phần Tổ chức và Nhân sự/Ban điều hành

02005
CÔNG
CỔ P
ĐIÊN
HẢI P
HÂN -

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



4. Ủy viên Hội đồng Quản trị - Ông Trần Văn Long

Họ và tên : TRẦN VĂN LONG
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 12/12/1952
Nơi sinh : Hưng Yên
CMND : 031686686 cấp ngày 20/08/2007 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 69/94 Lê Lợi – Ngô Quyền - Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại : 69/94 Lê Lợi – Ngô Quyền - Hải Phòng
Số điện thoại :
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1970 - 1979	Sinh viên đại học Bách khoa Hà nội	
Từ năm 1980 - 1993	Phục vụ trong Quân đội	Cán bộ kỹ thuật
Từ năm 1993 - 1995	Sở Công nghiệp Hải Phòng	Chuyên viên
Từ năm 1995 - 1997	Công ty Giấy vải Thống Nhất - Hải Phòng	Phó Giám đốc
Từ năm 1997 - 2003	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Giám đốc
Từ năm 2004 - T5/2012	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ T6/2012 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Các khoản nợ đối với công ty : Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Thành viên HĐQT
Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân : 265.369 cổ phần
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : + Trần Thị Huệ (chị gái) sở hữu 4.800 cổ phần.
+ Trần Thị Xuân (em gái) sở hữu 3.237 cổ phần.



VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



5. Ủy viên Hội đồng Quản trị - Ông Trần Quốc Tuấn

Họ và tên : TRẦN QUỐC TUẤN
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 17/10/1969
Nơi sinh : Hà Nội
CMND : 012848483 cấp ngày 12/07/1995 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 208E Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại : 208E Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
Số điện thoại :
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Trung cấp Điện

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1994 - 2012	Công ty TM Hà Việt-Hà Nội	Trưởng đại diện
Từ năm 2012 - Nay	Công ty cổ phần nhựa và hoá chất Đức Thành	Giám đốc
Từ T4/2014 - Nay	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng	TV-HĐQT

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Các khoản nợ đối với công ty : Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Thành viên HĐQT
Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân : 42.400 cổ phần
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : Không.

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và Cơ cấu của Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ
Võ Mạnh Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	18/01/1963	58.871
Trịnh Thị Lan Phương	Ủy viên Ban Kiểm soát	21/10/1971	120.277
Nguyễn Văn Kháng	Ủy viên Ban kiểm soát	09/04/1969	27,864

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát – Ông Võ Mạnh Hùng

Họ và tên : **VÕ MẠNH HÙNG**
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 18/01/1963
Nơi sinh : Điện Minh - Điện Bàn - Quảng Nam
CMND : 030199168 cấp ngày 05/06/2008 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 12/110 Nguyễn Văn Hới - Cát Bi - Hải An - Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại : 12/110 Nguyễn Văn Hới - Cát Bi - Hải An - Hải Phòng
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T9/1983-1/1985	Xí nghiệp Hải Phòng Điện Khí	Công nhân
Từ T2/1985 -10/1987	Bộ đội tại đặc khu Quảng Ninh	Tiểu đội trưởng
Từ T11/1987 - 3/1999	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên
Từ T4/1999 - 11/2000	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Phó phòng TCHC
Từ T12/2001 - 2003	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Trưởng phòng TCHC
Từ năm 2004 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Trưởng phòng TCHC - Kiểm Trưởng BKS

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



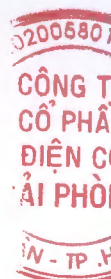
Chức vụ hiện nay	: Trưởng BKS kiêm Trưởng Phòng TCHC - Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không.
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao BKS
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 58.871 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không

2. Ủy viên Ban Kiểm soát – Bà Trịnh Thị Lan Phương

Họ và tên	: TRỊNH THỊ LAN PHƯƠNG
Giới tính	: Nữ
Ngày sinh	: 21/10/1971
Nơi sinh	: Hải Dương
CMND	: 030785499 cấp ngày 19/5/2004 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 227 đường Hùng Vương, Hồng bàng, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	: 227 đường Hùng Vương, Hồng bàng, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1996 - 2004:	Xi nghiệp Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên kế toán
Từ năm 2005 - 6/2012:	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Phó phòng Kế toán
Từ T7/2012 - đến nay:	Công ty Cổ phần Điện cơ Phong Lan	Kế toán trưởng



VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS.
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao BKS Công ty
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 120.277 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: + Vũ Thị Nhiệm (mẹ đẻ) sở hữu 5.327 cổ phần.

3. Ủy viên Ban Kiểm soát – Ông Nguyễn Văn Kháng

Họ và tên	: NGUYỄN VĂN KHÁNG
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 09/04/1969
Nơi sinh	: Minh Đức - Huyện Tiên Lãng - Hải Phòng
CMND	: 030867808 cấp ngày 12/03/2008 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 7/67 Đường Ngô Quyền – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	: 7/67 Đường Ngô Quyền – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế



Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1988 - 1994	Lao động tại Liên xô cũ	-
Từ năm 1994 - 1998	Lao động học tập tại chức	-
Từ 1998 – 6/2007	Phòng Kế hoạch vật tư Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên
Từ 7/2007 đến nay	Phòng Kế hoạch vật tư Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Thành viên BKS kiêm Phó Phòng Kế hoạch Vật tư

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	:	Thành viên BKS kiêm Phó Phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không.
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Thù lao BKS Công ty
Lợi ích liên quan đối với công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	:	27.864 cổ phần
Số cổ phần đại diện	:	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của	:	Không

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

- Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định để đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban giám đốc điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.
- Hiện nay, trong cơ cấu HĐQT có đến 03 thành viên tham gia điều hành Công ty ở vị trí TGD, PTGD. Vì vậy hầu hết toàn bộ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đều được giám sát cũng như thường xuyên được báo cáo cho HĐQT. Công ty được quản lý và vận hành theo những thông lệ quản trị tốt nhất nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và người lao động.
- Hoạch định kế hoạch vốn và nguồn vốn nhằm đảm bảo sử dụng nguồn vốn hiệu quả trong các hoạt động SXKD. Thường xuyên giám sát, kiểm tra các Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và các báo cáo khác của Tổng Ban Giám đốc, của các cán bộ quản lý và các bộ phận có liên quan để đảm bảo tất cả các hoạt động của Công ty.
- Công tác giám sát của HĐQT tập trung vào việc kiểm tra, giám sát công tác lập và phê duyệt kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, và chất lượng trong sản xuất. Công ty đã thực hiện Công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cho các cổ đông và cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát có 03 thành viên, các thành viên đã thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2014.
- Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2014 của Công ty. Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc điều hành.

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



Hoạt động sản xuất kinh doanh chính: Hoạt động chính của DHP là sản xuất và kinh doanh các loại quạt điện bao gồm quạt dân dụng, quạt công nghiệp, quạt nhập khẩu và cung cấp các linh kiện cơ khí cho các Công ty sản xuất quạt điện trong nước.

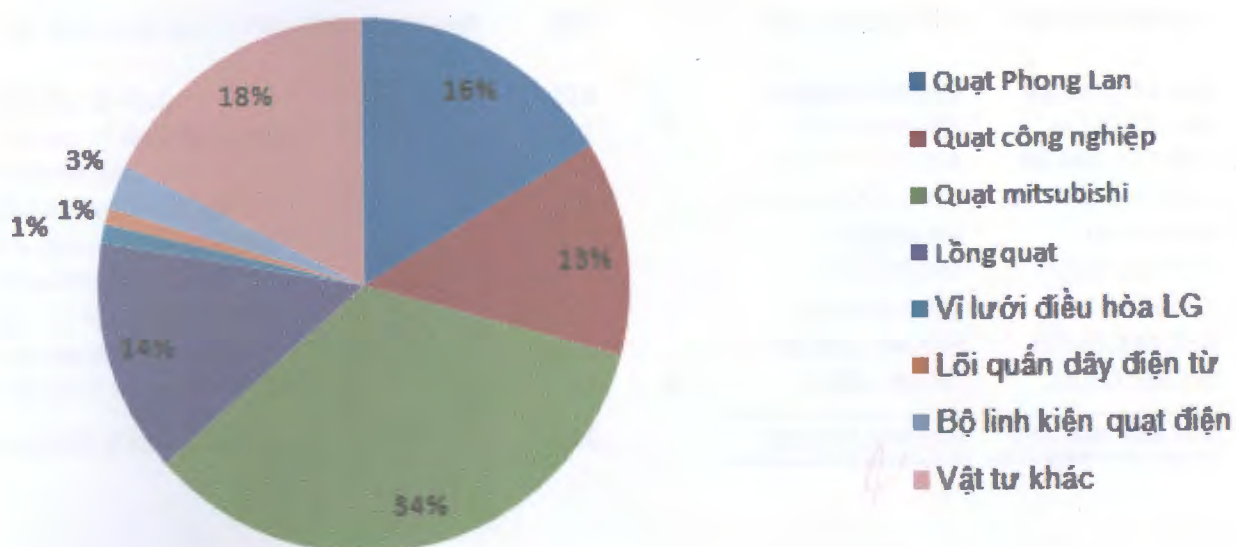
Hoạt động sản xuất quạt điện: Bao gồm 2 dòng sản phẩm chính là quạt dân dụng và quạt công nghiệp, trong đó sản phẩm truyền thống là quạt “Phong Lan” đã có mặt trên thị trường gần 50 năm và đã xác định được vị thế vững chắc tại thị trường tiêu thụ chính là thành phố Hải Phòng. Dòng sản phẩm quạt công nghiệp đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu mang thương hiệu “Gale” đã và đang dần chiếm lĩnh thị trường cả nước.

Hoạt động kinh doanh quạt nhập khẩu: Công ty cũng tiến hành nhập khẩu dòng sản phẩm cao cấp của Nhật Bản mang thương hiệu Mitsubishi Electric (sản xuất tại Thái Lan) để tiến hành phân phối độc quyền toàn miền Bắc.

Hoạt động sản xuất linh kiện: bao gồm lồng quạt, linh kiện nhựa, vật tư bán thành phẩm để cung cấp cho các đơn vị sản xuất quạt điện trong nước.

Hoạt động chính mang lại lợi nhuận: là các dòng quạt điện gia dụng nhãn hiệu “Phong Lan”, dòng quạt công nghiệp mang nhãn hiệu “GALE”. Bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành sản xuất và kinh doanh các loại linh kiện, bán thành phẩm cho các Công ty sản xuất trong nước và cũng là một trong số ít các doanh nghiệp thực hiện gia công linh kiện cho các nhà máy quạt điện nội địa, do đó hoạt động này có mức biên lợi nhuận rất tốt.

Các khách hàng chính là những nhà sản xuất có thương hiệu và thị phần tốt như Điện cơ Thống Nhất (Vinawind), Công ty Hà Nội Chinghai Electric works, Công ty TNHH MTV Quang điện điện tử Bộ quốc phòng... do đó nhu cầu tiêu thụ khá cao và có khả năng đảm bảo về khả năng thanh toán.



VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



A. Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2014 Công ty không thực hiện các khoản đầu tư lớn.

B. Công ty con, Công ty liên kết:

Do kế thừa toàn bộ kế hoạch sản xuất của Công ty CP Điện cơ Hải Phòng. Trong năm qua Công ty CP Điện cơ Phong Lan tập trung kiện toàn bộ máy Quản lý, Sản xuất, tập trung khai thác tối đa năng lực cũng như trang thiết bị sẵn có để kịp thời đáp ứng khả năng tiêu thụ sản phẩm theo kế hoạch đã triển khai.

C. Tình hình tài chính:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN				
	(100=110+130+140+150)	100		100.690.163.163	97.723.543.504
I-	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	4.090.622.113	865.392.369
1.	Tiền	111		4.090.622.113	865.392.369
II-	Các khoản phải thu	130		15.821.664.898	13.384.963.955
1.	Phải thu của khách hàng	131	6	15.896.828.568	13.758.466.101
2.	Trả trước cho người bán	132		468.534.012	200.000.000
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	135		113.276.370	83.471.906
4.	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(656.974.052)	(656.974.052)
III-	Hàng tồn kho	140	7	80.092.977.763	82.459.456.285
1.	Hàng tồn kho	141		80.092.977.763	82.459.456.285
IV-	Tài sản ngắn hạn khác	150		684.898.389	1.013.730.895
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		591.539.728	481.500.074
2.	Thuế GTGT được khấu trừ	152		36.107.661	514.121.020
3.	Tài sản ngắn hạn khác	158		57.251.000	18.109.801
B-	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=220+260+269)	200		54.420.213.150	56.016.899.967
I-	Tài sản cố định	220		43.818.506.553	44.963.710.409
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	8	43.728.506.553	44.849.710.409
-	Nguyên giá	222		73.317.722.194	69.688.129.911
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(29.589.215.641)	(24.838.419.502)
2.	Tài sản cố định vô hình	227		90.000.000	114.000.000
-	Nguyên giá	228		120.000.000	120.000.000
-	Giá trị hao mòn lũy kế	229		(30.000.000)	(6.000.000)
II-	Tài sản dài hạn khác	260		10.601.706.597	11.053.189.558
1.	Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	9	10.601.706.597	11.053.189.558
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		155.110.376.313	153.740.443.471

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
A-	NỢ PHẢI TRẢ (300=310)	300		34.218.754.965	44.999.065.697
I-	Nợ ngắn hạn	310		33.828.954.965	44.999.065.697
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	10	20.215.194.082	30.916.339.584
2.	Phải trả cho người bán	312	11	7.326.598.412	7.703.410.473
3.	Người mua trả tiền trước	313		269.801.508	337.162.123
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	2.446.751.751	3.033.571.027
5.	Phải trả người lao động	315		2.705.364.837	2.201.685.002
6.	Chi phí phải trả	316	13	190.639.853	103.609.531
7.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		9.602.157	270.812.931
8.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		665.002.365	432.475.026
II-	Nợ dài hạn			389.800.000	-
1.	Vay và nợ dài hạn	334	14	389.800.000	-
B-	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410)	400		112.598.627.371	100.529.830.415
I-	Vốn chủ sở hữu	410	15	112.598.627.371	100.529.830.415
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		94.922.000.000	94.922.000.000
2.	Quỹ đầu tư phát triển	417		843.774.606	646.751.137
3.	Quỹ dự phòng tài chính	418		1.010.432.765	1.020.609.893
4.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		15.822.420.000	3.940.469.385
C-	LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	239		8.292.993.977	8.211.547.359
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400+439)				155.110.376.313	153.740.443.471

Hệ số đòn bẩy tài chính của Công ty tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	31/12/2014	01/01/2014
	VND	VND
Các khoản vay	20.604.994.082	30.916.339.584
Trừ: Tiền và các khoản tương đương tiền	4.090.622.113	865.392.369
Nợ thuần	16.514.371.969	30.050.947.215
Vốn chủ sở hữu	112.598.627.371	100.529.830.415
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	14,67%	29,89%

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



D. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư sở hữu:

1. Cổ phần:

+ Thành viên HĐQT, BKS và những người có liên quan không thực hiện giao dịch trong năm 2014.

E. Đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

- Năm 2014, có được dấu hiệu phục hồi của nền kinh tế thế giới và trong nước, điều này tạo thuận lợi rất lớn cho các Doanh nghiệp trong việc tiêu thụ sản phẩm .

* Yếu tố khách quan như thời tiết cũng giúp Doanh nghiệp duy trì khả năng bán hàng cũng tốt hơn.

* Thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty ở tất cả các nhóm sản phẩm đều được duy trì ổn định. Trên cơ sở kế thừa và phát triển, Công ty cũng đã đầu tư thêm phương tiện vận tải, bổ sung đội ngũ nhân viên bán hàng có đủ năng lực để đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao.

- Các yếu tố trên như một đòn bẩy xúc tác cho Điện cơ Hải Phòng thực hiện hoàn thành cơ bản tốt và vượt một số chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã đề ra, làm nền tảng và tạo đà phát triển tốt cho những năm tiếp theo.

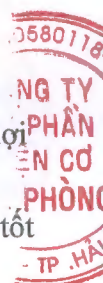
Với kết quả tổng thể Doanh thu đạt 248,840 tỷ đồng (đạt 103% so với kế hoạch đề ra), điều này đã nói lên sự quyết tâm rất cao của Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động trong Công ty.

1. Năm 2014, tuy tình hình kinh tế đã có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn chậm chạp. Điều này ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các Doanh nghiệp, trong đó có Điện cơ Hải Phòng. Trong hoàn cảnh khó khăn đó Điện cơ Hải Phòng đã có những cố gắng hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra.

2. Công ty tiếp tục xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, phát huy hiệu quả công tác xây dựng hình ảnh Công ty qua một số hoạt động xã hội. Quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Công ty duy trì tốt mối quan hệ với các khách hàng lớn trong và ngoài nước, tăng cường giao lưu mua bán hàng hóa 2 chiều với Công ty Điện cơ Thống Nhất Hà Nội, Công ty Quang điện – Điện tử Bộ quốc phòng, Công ty Hà Nội Chinghai Đài Loan... giao lưu văn hóa thể thao với các đơn vị tạo sự gắn kết giữa hai bên trên cơ sở hài hòa lợi ích và cùng có lợi.

4. Công ty tiếp tục trao đổi, đàm phán với Công ty Mitsubishi thúc đẩy việc mua bán, phân phối sản phẩm quạt điện Mitsubishi tại Việt Nam, thúc đẩy tiến trình hợp tác sản xuất tại Việt Nam. Ngoài ra, Công ty còn đàm phán với khách hàng Mianma, Sirilanka, Lào, Băng – la – đét để xuất khẩu sản phẩm quạt điện và lồng quạt.



VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



5. Bên cạnh đó các mặt hàng từ Trung Quốc được nhập vào Việt Nam tuy mẫu mã và hình thức bắt mắt nhưng cũng được đánh giá kém hơn so với hàng Việt Nam, do đó thị phần hàng Trung Quốc cũng chiếm tỷ lệ tương đối với phân khúc thấp. Các sản phẩm nhập ngoại hiện chỉ chiếm khoảng 8-10%, chủ yếu là các dòng sản phẩm cao cấp của những thương hiệu nổi tiếng như Panasonic, Mitsubishi, Saiko, Tiross... Giá bán các sản phẩm này thường đắt hơn từ 3-5 lần so với các sản phẩm cùng loại trong nước.

6. Mặc dù có giá bán rất cao và nhiều doanh nghiệp nội địa có khả năng sản xuất được các mặt hàng này, tuy nhiên rất ít doanh nghiệp hướng tới phân khúc hàng cao cấp do tâm lý người tiêu dùng thường ưa tiên hàng nhập ngoại từ Thái Lan, Nhật Bản hơn là hàng nội địa nếu đưa ra quyết định lựa chọn sản phẩm có giá cao.

* **Mức độ cạnh tranh rất quyết liệt:**

Mặc dù không chịu áp lực từ hàng Trung Quốc, và phân khúc cao cấp cũng được bỏ ngỏ do khó có thể cạnh tranh với các sản phẩm nhập khẩu; tuy nhiên cạnh tranh giữa các doanh nghiệp nội địa trong phân khúc bình dân rất gay gắt.

Hiện tại có trên 200 doanh nghiệp sản xuất quạt điện trên cả nước, trong đó 2 doanh nghiệp lớn nhất là AsiaVina và Vinawind có tổng công suất đạt 4 triệu chiếc/năm; khoảng 10 doanh nghiệp quy mô nhỏ hơn từ 200.000 – 800.000 chiếc/năm và hàng trăm doanh nghiệp quy mô chỉ mấy chục nghìn chiếc/năm. Asia, Vinawind đã chiếm khoảng 40% thị phần, và gần 200 doanh nghiệp khác phải giành giật miếng bánh thị phần còn lại.

Do áp lực cạnh tranh cao trong ngành, mỗi doanh nghiệp đều có hàng chục mặt hàng với mẫu mã sản phẩm khác nhau để phù hợp với nhu cầu từng khách hàng. Giá bán cũng có sự cạnh tranh gay gắt khi trong cùng một dòng sản phẩm.

F. Định hướng và mục tiêu của HĐQT:

1. Hướng đến mục tiêu trở thành một trong những Công ty hàng đầu ở Việt Nam trong lĩnh vực Sản xuất quạt điện và cung cấp linh kiện quạt điện: Công ty đã và đang đẩy mạnh phát triển thị phần, đa dạng hoá chủng loại, mẫu mã sản phẩm đồng thời từng bước hiện đại hoá hệ thống dây chuyền sản xuất .

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực chính. Duy trì và phát huy đầy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội. Mục tiêu tăng trưởng của công ty về doanh thu và lợi nhuận trong các năm từ 2010-2020 phấn đấu mức tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10%-15%.

3. Các mục tiêu đối xã hội và cộng đồng của Công ty:

Tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương, tiếp thu những công nghệ tiên tiến nước ngoài nhằm mục đích phục vụ nhu cầu trong nước, thay thế các sản phẩm nhập ngoại tiết kiệm ngoại tệ cho đất nước.

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



G. Các rủi ro:

1. Rủi ro kinh tế:

Sự biến động: của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

Nền kinh tế tăng trưởng chậm: khiến cho nhu cầu đối với các sản phẩm quạt điện và linh kiện quạt của Công ty bị giảm sút trong ngắn hạn. Đồng thời cũng ảnh hưởng đến việc mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực khác của Công ty như kinh doanh sắt thép, Xét về dài hạn, nền kinh tế có nhiều triển vọng tăng trưởng cao, kích thích nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Để quản lý các rủi ro do tác động của môi trường kinh tế vĩ mô, Công ty đã tiến hành dự báo tình hình phát triển kinh tế để lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với các kịch bản tăng trưởng trong tương lai. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện tiết kiệm chi phí một cách triệt để nhằm gia tăng biên lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các lĩnh vực kinh doanh khác.

Tỷ giá: Hiện nay, nguồn nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm của Điện cơ Hải Phòng một phần được nhập khẩu từ nước ngoài. Do đó, giá cả nguyên vật liệu có thể bị tác động bởi những biến động về tỷ giá và gây tác động tăng chi phí sản xuất của Công ty. Đây là rủi ro khách quan và Công ty cũng sẽ điều chỉnh giá đầu vào cũng như điều chỉnh giá bán. Để giảm thiểu ảnh hưởng của loại rủi ro này Công ty luôn theo sát chính sách quản lý tiền tệ của Nhà nước, thường xuyên tiến hành công tác dự báo biến động giá cả của nguyên vật liệu, tiến hành lựa chọn nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định và hợp tác lâu dài với Công ty để từ đó chủ động nhập khẩu và tồn trữ nguyên vật liệu vào thời điểm thích hợp nhằm đảm bảo sự ổn định của giá nguyên vật liệu.

Lãi suất: Để hạn chế tác động của lãi suất lên hoạt động kinh doanh, Công ty áp dụng nhiều biện pháp nhằm thắt chặt chi phí như giảm vốn vay từ ngân hàng và thay bằng các nguồn khác có chi phí vốn thấp hơn, đồng thời tăng cường huy động vốn cho sản xuất kinh doanh từ các cổ đông của Công ty qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ hoặc phát hành trái phiếu làm giảm chi phí vốn vay cho Công ty.

2. Rủi ro luật pháp:

Là Công ty hoạt động trong ngành sản xuất quạt điện và linh kiện quạt nên Công ty cũng chịu ảnh hưởng từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành, những ưu đãi, khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế.... Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận. Quá trình chỉnh sửa, hướng dẫn các văn bản Luật kéo dài và có nhiều văn bản chồng chéo gây khó khăn trong hoạt động của doanh nghiệp. Do vậy, những biến động về pháp luật đều tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



Do đó, nhằm hạn chế rủi ro, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, theo sát đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước cũng như pháp luật để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ.

3. Rủi ro tài chính:

Công ty thực hiện chính sách tín dụng bán hàng với các Nhà phân phối và những khách hàng tiềm năng. Tín dụng bán hàng luôn tạo rủi ro cho các doanh nghiệp do ảnh hưởng từ việc mất khả năng trả nợ của các đối tác, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình tài chính của bên cấp tín dụng.

Công ty thực hiện cấp tín dụng cho các đối tác trên cơ sở lập hồ sơ năng lực tài chính, khả năng tiêu thụ, uy tín để định hạn mức nên hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại phát sinh trong quá trình thực hiện. Những năm qua, Công ty áp dụng chính sách thanh toán linh hoạt nên rủi ro tín dụng đã được giảm thiểu ở mức cao nhất.

4. Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết:

Giá của một loại cổ phiếu tại từng thời điểm được xác định bởi cung cầu trên thị trường, mối quan hệ cung cầu này lại phụ thuộc vào nhiều yếu tố mang tính kinh tế lẫn tâm lý của nhà đầu tư.

Việc biến động giá cổ phiếu của Công ty sẽ không chỉ phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty...

Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thường xuyên phân tích diễn biến của thị trường và cổ phiếu của doanh nghiệp Công ty đầu tư, đưa ra hạn mức đầu tư hợp lý. Mặt khác, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu.

Để giảm thiểu tối đa những rủi ro có thể xảy ra đối với biến động giá cổ phiếu, Công ty đã ban hành Quy trình Công bố thông tin. Công ty và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời những quy định trong Thông tư 52/2012/TT-BTC ban hành ngày 05/04/2012 quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác và hiệu quả. Từ đó, các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư đúng đắn hơn.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản như nhà xưởng, hàng hóa thành phẩm tồn kho và bảo hiểm con người.

00580116
CÔNG TY
PHÂN
PHỐI
PHÒNG
TP. HÀ

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



Định hướng—Mục tiêu:

Quy mô hiện ở mức trung bình ngành. DHP hiện có 2 nhà máy sản xuất đều đặt tại Hải Phòng. Nhà máy tại 734 Nguyễn Văn Linh có công suất 180.000 chiếc/năm và 1,5 – 1,8 triệu bộ lồng quạt/năm. Nhà máy sản xuất tại KCN Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng mới được xây dựng năm 2010 chủ yếu để sản xuất quạt công nghiệp, có công suất đạt 40.000 chiếc/năm và công suất sản xuất lồng quạt công nghiệp đạt 70.000 bộ/năm.

Thị trường mục tiêu của DHP là phân khúc khách hàng bình dân, với trên 50 sản phẩm khác nhau có các chủng loại mẫu mã rất đa dạng đủ để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng trên địa bàn Hải Phòng. So với các doanh nghiệp đứng đầu ngành đại diện là Vinawind tại miền Bắc; Senko, Asia đại diện tại miền Nam... về năng suất sản xuất vẫn còn nhiều hạn chế nhưng tại thị trường tiêu thụ chính là TP Hải Phòng thì DHP là doanh nghiệp sản xuất quạt điện có quy mô lớn nhất hiện nay.

Chiếm 60% thị phần quạt điện tại Hải Phòng. Thị trường tiêu thụ chính của DHP là Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh, Thái Bình và Hà Nội; trong đó Hải Phòng vẫn là thị trường tiêu thụ chủ yếu, chiếm khoảng 40% sản lượng tiêu thụ của Công ty.

Đối với phân khúc thị trường cao cấp, DHP không trực tiếp sản xuất sản phẩm mà thực hiện thông qua việc phân phối quạt điện nhập khẩu từ Nhật Bản Mitsubishi. Giá bán bình quân của dòng sản phẩm này gấp 6 lần mức giá bán trung bình quạt Phong Lan của DHP. Việc là nhà phân phối độc quyền dòng sản phẩm này tại thị trường miền Bắc tạo lợi thế tiêu thụ lớn cho DHP. Trong đó Mitsubishi là một trong 3 thương hiệu quạt điện nhập ngoại được ưa chuộng nhất hiện nay. Trong cơ cấu doanh thu của Công ty, mảng kinh doanh thương mại và sản xuất quạt điện đang có tỷ trọng tương đương nhau.



Biên lợi nhuận duy trì ổn định:

Trong cơ cấu sản xuất của Công ty, chi phí nguyên liệu chiếm khoảng 80%, chủ yếu là hạt nhựa, sơn bột tinh điện, dây emay, dây đồng, cụm động cơ... Nguyên liệu chủ yếu được đặt hàng từ các nhà sản xuất trong nước, ngoại trừ hạt nhựa được nhập trực tiếp từ Đài Loan, Nhật, Hàn Quốc...

Giá nguyên liệu cũng có sự biến động mạnh qua các năm tuy nhiên biên lợi nhuận của Công ty vẫn được duy trì khá ổn định, với mức biên gộp trung bình khoảng 15% và biên lợi nhuận ròng khoảng 7%.

Các chỉ số	(ĐVT: Triệu đồng)	
	Năm 2014	Năm 2013
Chi phí tài chính	2,958	4,498
Chi phí bán hàng	5,219	4,990
Chi phí quản lý DN	10,049	9,809
Chi phí khác	348	24
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	97	144
Lãi cơ bản trên C/P	1,632	1,700

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



Tỷ lệ nợ vay an toàn:

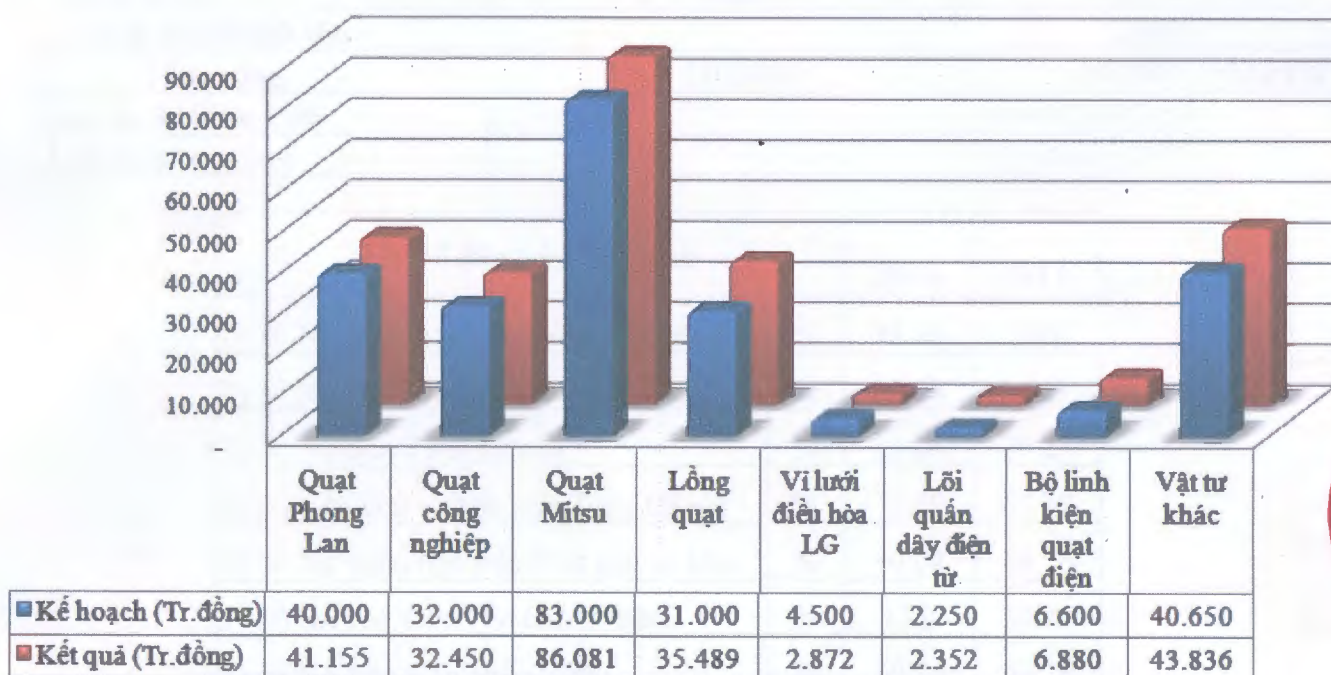
Toàn bộ nợ vay của Công ty hiện tại là nợ ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động. Hiện tại tỷ lệ nợ vay đang được kiểm soát ở mức khá an toàn, với tỷ lệ nợ thuần/vốn chủ sở hữu 14,67%.

Tốc độ tăng trưởng tốt:

Công ty vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận khá đều đặn. Trung bình trong vòng 5 năm trở lại đây, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của DHP tăng trưởng bình quân khoảng 18%/năm và 39%/năm.

Tuy nhiên mức tăng trưởng cũng không nằm ở yếu tố sản lượng khi mức tiêu thụ của Công ty đã tương đối ổn định khoảng 200.000 chiếc/năm mà chủ yếu tăng trưởng nhờ giá bán.

Doanh thu thực hiện SXKD năm 2014



	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	94.472.480.033	90.640.887.442
Chi phí nhân công	14.740.096.580	15.505.361.158
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5.688.924.083	6.949.247.395
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.050.452.263	3.904.192.854
Chi phí khác	2.204.746.082	2.845.020.288
	122.156.699.041	119.844.709.137

VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Kế hoạch 2014		Kết quả thực hiện 2014		So với kế hoạch (%)	
			Số lượng	Doanh thu (triệu đồng)	Số lượng	Doanh thu (triệu đồng)		
1	Quạt Phong Lan	Chiếc	130,000	40,000	128,754	41,155	99,04%	
2	Quạt công nghiệp	Chiếc	33,000	32,000	34,269	32,450	103,85%	
3	Quạt Mitsui	Chiếc	62,000	83,000	64,647	86,081	104,27%	
4	Lồng quạt	Bộ	900,000	31,000	997,544	35,489	110.84%	
5	Vi lưới điều hòa LG	Cái	100,000	4,500	57,491	2,872	57.49%	
6	Lõi quạt dây điện từ	Cái	90,000	2,250	88,561	2,352	98.40%	
7	Bộ linh kiện quạt điện	Bộ	60,000	6,600	66,000	6,880	110%	
8	Vật tư khác			40,650		43,836	107.84%	
Giảm trừ doanh thu							2,448	
Tổng cộng				240,000		248,840	103,68%	
Lợi nhuận trước thuế							19,963,109,315	
Lợi nhuận sau thuế							15,588,060,297	

Chỉ số đòn bẩy tài chính		2014	2013
Tỷ số Nợ ngắn hạn trên Tổng nợ phải trả	%	98.86	100
Tỷ số Nợ vay trên Tổng tài sản	%	13.28	20.11
Tỷ số Nợ trên Tổng tài sản	%	22.06	29.27
Tỷ số Vốn chủ sở hữu trên Tổng tài sản	%	72.59	65.39
Tỷ số Nợ ngắn hạn trên Vốn chủ sở hữu	%	30.04	44.76
Tỷ số Nợ vay trên Vốn chủ sở hữu	%	18.3	30.75
Tỷ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu	%	30.39	44.76

Chỉ số Tăng trưởng		2014	2013
Tăng trưởng doanh thu thuần	%	11.33	3.85
Tăng trưởng tổng tài sản	%	0.89	-1.61
Tăng trưởng nợ dài hạn	%	0	-100
Tăng trưởng nợ phải trả	%	-23.96	-29.25
Tăng trưởng vốn chủ sở hữu	%	12.01	18.84
Tăng trưởng vốn điều lệ	%	0	0

00580118
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐIỆN CƠ
ẢI PHÒNG
HÀNG TRẠI - TP. HÀNG

VIII. NĂNG LỰC SẢN XUẤT, TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ



1. Quạt điện các loại: 180.000 cái/năm;
2. Lòng quạt các loại: 1.500.000 –1.800.000 bộ/năm;
3. Quạt điện công nghiệp: 40.000 cái/năm;
4. Lòng quạt công nghiệp: 70.000 bộ/năm;
5. Vi điều hoà LG: 100.000 chiếc/năm;
6. Bộ linh kiện khác: 85.000 bộ/năm.

- Quạt điện các loại: bao gồm các loại quạt dân dụng, quạt công nghiệp và quạt nhập khẩu với các thương hiệu Phong Lan, Gale và Mitshubishi của Nhật do Công ty độc quyền phân phối ở khu vực Miền Bắc đã trở thành mặt hàng quen thuộc với người tiêu dùng, đặc biệt ở thị trường Hải Phòng, các tỉnh thành phía Bắc và một số các tỉnh thành ở miền Trung, miền Nam do những đặc điểm nổi trội của sản phẩm là mẫu mã đa dạng, bền, đẹp, tiết kiệm điện năng và giá thành rất cạnh tranh, phù hợp với mọi tầng lớp người tiêu dùng. Đây là nhóm sản phẩm chính của Công ty, chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu hàng năm, trên 65% doanh thu.

- Lòng quạt các loại: là mảng kinh doanh lớn thứ hai của Công ty sau nhóm sản phẩm quạt điện các loại. Lòng quạt của Điện cơ Hải Phòng đã tạo được chỗ đứng vững chắc trên thị trường do sản phẩm có chất lượng tốt mà giá lại rất cạnh tranh. Hiện nay, ngoài việc sản xuất lòng quạt phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty, Công ty còn nhận sản xuất và gia công các loại lòng quạt theo đơn đặt hàng cho các công ty như : Công ty Điện cơ Thống Nhất, Công ty TNHH MTV Quang điện – Điện tử v..v.

- Vật tư, bán thành phẩm khác: Công ty cung cấp linh kiện nhựa quạt, các chi tiết cơ khí ... cho các khách hàng là các nhà sản xuất quạt điện. Nhóm sản phẩm này chiếm tỷ trọng tương đối trong cơ cấu doanh thu của Công ty.

VIII. NĂNG LỰC SẢN XUẤT, TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ (tiếp...)



VIII. NĂNG LỰC SẢN XUẤT, TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ (tiếp...)



0580118-C
CÔNG TY
PHÂN
HIỆN CƠ
PHÒNG
- TP. HẢI P

IX. CƠ CẤU VÀ CÁC CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



Chính sách cổ tức: Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tiếp theo. Cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Khi cổ tức được chi trả theo quy định, Công ty vẫn phải đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ khác khi đến hạn. Tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo quý hoặc 6 tháng nhưng không vượt quá mức số cổ tức dự kiến.

Bảo hiểm và phúc lợi:

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.



- Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2014 là 275 người .
- Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty 2013 đạt 3.500.000 đồng/người/tháng, năm 2014 trung bình là 4150.000 đồng/tháng, dự kiến kế hoạch năm 2015 là 4.500.000 đồng/người/tháng.

- Đây là mức thu nhập cao so với các doanh nghiệp khác trong ngành và so với các doanh nghiệp khác trong cùng địa phương. Điều này cho thấy chính sách đãi ngộ đối với người lao động và hiệu quả sử dụng lao động của Công ty là tốt.

- Theo Luật doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng quỹ hàng năm do ĐHĐCĐ của Công ty quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và theo pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ qua các năm:

Khoản mục	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014
Quỹ đầu tư phát triển	646.751.137	646.751.137	843.774.606
Quỹ dự phòng tài chính	1.070.154.053	1.020.609.893	1.010.432.765



X. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

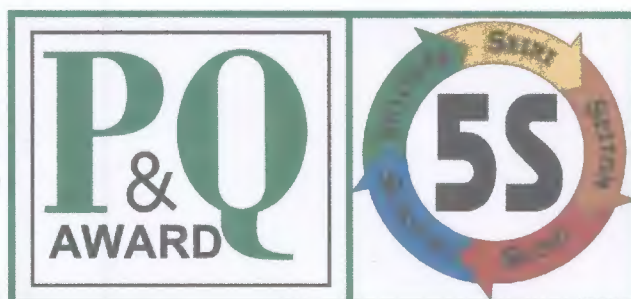


- Hướng đến mục tiêu trở thành một trong những Công ty hàng đầu ở Việt Nam trong lĩnh vực Sản xuất quạt điện và cung cấp linh kiện quạt điện, Điện cơ Hải Phòng đang đẩy mạnh phát triển thị phần, đa dạng hoá chủng loại, mẫu mã sản phẩm đồng thời từng bước hiện đại hoá hệ thống dây truyền sản xuất song song với việc nâng cao trình độ người lao động để Điện cơ Hải Phòng ngày càng phát triển vững mạnh hơn nữa.

- Tiếp tục củng cố và kiện toàn bộ máy Công ty, bộ máy lãnh đạo để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh trong những năm

tiếp theo;

- Đầu tư đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động, phát triển các phong trào thi đua sáng tạo;
- Chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV Công ty;
- Xây dựng chính sách khen thưởng nhằm phát huy, kích thích tính sáng tạo của CBCNV;
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, tin cậy, trẻ hoá đội ngũ quản lý, xây dựng văn hoá doanh nghiệp.
- Áp dụng một cách có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008;
- Từng bước triển khai và đã mang lại kết quả tốt đối với phân xưởng sản xuất Quạt công nghiệp theo mô hình 5S về quản lý Công ty dưới sự tư vấn của Tổ chức Jaka của Nhật Bản.
- Kiểm soát tốt chi phí để xây dựng cơ cấu giá thành hợp lý, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường;
- Tạo nguồn vốn để đầu tư có hiệu quả, mở rộng thị trường. Có kế hoạch sử dụng vốn, vòng quay vốn có hiệu quả;
- Kiểm tra giám sát hoạt động tài chính, kế toán đảm bảo việc tuân thủ chính sách của Công ty;
- Thiết lập và quan hệ tốt với các Ngân hàng để có hình thức huy động vốn phù hợp với cơ cấu nguồn vốn của Công ty nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng của Công ty;
- Từng bước xây dựng hệ thống dữ liệu khách hàng, phân loại khách hàng, có chính sách giữ vững và phát triển khách hàng lớn;
- Triển khai tốt hơn nữa công tác tiếp thị bán hàng, công tác Marketing, quảng bá hình ảnh của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng và tới người tiêu dùng.



XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:



Trong năm 2014, HĐQT Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng (ĐCHP) đã tổ chức **08** cuộc họp vào các ngày:

Ngày tháng	Nội dung
25/02/2014	- Thông qua kết quả SXKD năm 2013 và thông qua kế hoạch SXKD năm 2014, bàn về việc điều chỉnh thông tin loại chứng khoán sở hữu của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát từ trạng thái hạn chế chuyển nhượng sang trạng thái tự do chuyển nhượng với tỷ lệ 100%. Đồng thời thông báo tới Trung tâm lưu ký chứng khoán VN để tiến hành thủ tục chuyển đổi. - Ủy quyền cho Ông Hoàng Thanh Hải, Bà Lê thị Bích Huệ thực hiện tất cả những thủ tục cần thiết liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐTN 2014.
11/04/2014	- Thống nhất các nội dung cần thông qua tại ĐHĐCĐTN năm 2014. - Đề cử Ông Trần Quốc Tuấn vào vị trí TV-HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016
27/04/2014	- Tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2014, thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013. - Ông Trần Quốc Tuấn trúng cử vào vị trí TV-HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016.
13/05/2014	- Triển khai phương án SXKD năm 2014 theo NQ tại ĐHĐCĐTN. - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2013 theo NQ tại ĐHĐCĐTN năm 2014.
18/07/2014	Thông qua cuộc họp bàn về kế hoạch vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty. 1.
29/09/2014	Thông qua phương án “đầu tư mới máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải” với mục tiêu tăng năng lực sản xuất và hiệu quả trong kinh doanh của Công ty trong năm 2014 và các năm tiếp theo.
01/12/2014	- Thông qua kết quả SXKD 09 tháng năm 2014, bàn về việc tìm kiếm các đối tác đầu tư. - Bàn về phương án tạm ứng chi trả cổ tức năm 2014.
06/12/2014	Họp bàn về kế hoạch tiếp tục ký kết hợp đồng vay tín dụng năm 2015 tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Phòng để phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

0088017
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐIỆN CƠ
HẢI PHÒNG
TP. HẢI PHÒNG

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:

- Trong năm HĐQT thường xuyên thực hiện các hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc. Đồng thời các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của Công ty ngoài các cuộc họp định kỳ việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc được thực hiện qua báo cáo của Ban Giám đốc gửi các thành viên HĐQT.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Công tác giám sát của HĐQT tập trung vào việc kiểm tra, giám sát công tác lập và phê duyệt kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ giao hàng và chất lượng trong sản xuất.
- Do chưa đề ra phương án tạm ứng cổ tức năm 2014 tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 nên kế hoạch tạm ứng chi trả cổ tức trong cuộc họp ngày 01/12/2014 bị tạm hoãn.

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (...tiếp)



- Năm 2014, kết quả kinh doanh của toàn Công ty về cơ bản hoàn thành tốt kế hoạch đề ra, tình hình tài chính lành mạnh, không có bất cứ khiếu kiện, khiếu nại liên quan tới các cổ đông.

Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc:

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của HĐQT, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản - an toàn lao động.

2. Thay đổi danh sách về người có liên quan và giao dịch của Cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không.

Báo cáo tài chính:

4.1 **Ý kiến kiểm toán:** Công ty TNHH Kiểm toán VACO là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

BCTC Công ty mẹ: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

BCTC Hợp nhất: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

4.2 **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2014 được gửi đến các Cơ quan hữu quan đồng thời cũng đã đăng tải đầy đủ nội dung trong mục Tin tức / Quan hệ Cổ đông tại website Công ty: <http://www.hapemco.vn>

Người đại diện theo pháp luật của Công ty

TỔNG GIÁM ĐỐC



HOÀNG THANH HẢI

**Một số từ ngữ viết tắt:**

STT	Từ viết tắt	Giải nghĩa
1	DHP	Mã chứng khoán: Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng
2	ĐCHP	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng
3	TV	Thành viên
4	HDQT	Hội đồng Quản trị
5	BKS	Ban kiểm soát
6	TCHC	Tổ chức Hành chính
7	TCKT	Tài chính Kế toán
8	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
9	BTP	Bán thành phẩm
10	SXKD	Sản xuất kinh doanh
11	TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
12	CBCNV	Cán bộ Công nhân viên
13	ĐCHP	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng





Phong lan

704 Nguyễn Văn Linh, Phường Nguyễn Văn Linh, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại: 090 312 3123
Số fax: 090 312 3123
www.phonglan.vn